

VỀ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ CHO DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ

□ Nguyễn Văn Thu

Trong giai đoạn hiện nay, khi tốc độ phát triển khoa học và công nghệ diễn ra ngày càng nhanh và hội nhập kinh tế quốc tế trở thành một xu thế tất yếu, các nhà kinh tế đều cho rằng, đổi mới đã thật sự trở thành nhân tố có tính quyết định đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia. Sự đổi mới liên tục về công nghệ và tổ chức trong các ngành kinh tế đã trở thành yếu tố then chốt để duy trì sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đổi mới cũng là nguồn cung cấp các giải pháp để vượt qua những thách thức cả về mặt xã hội, y tế và môi trường. Riêng đối với khu vực doanh nghiệp vừa và nhỏ (DNV&N), đổi mới đã trở thành nhân tố đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa quyết định sự tăng trưởng và thành công mang tính chiến lược. Bởi vậy, muốn thúc đẩy phát triển khu vực này, cần phải hiểu rõ nội dung của quá trình đổi mới và các yếu tố có tác động tới quá trình này để đề ra chính sách và giải pháp thích hợp.

Theo cách hiểu truyền thống, người ta thường mô tả quá trình đổi mới theo mô hình tuyến tính, nghĩa là nó diễn ra theo trình tự từ nghiên cứu cơ bản đến nghiên cứu ứng dụng, nghiên cứu triển khai, thiết kế, sản xuất thử nghiệm và thương mại hoá. Trên thực tế, quá trình này có tác động qua lại với nhau và có phần phức tạp hơn (xem sơ đồ). Quá trình đổi mới là sự kết hợp giữa "sức đẩy" của công nghệ và "sức kéo" của thị trường. Tùy theo ngành kinh tế mà vai trò của 2 yếu tố này có thể rất khác nhau. Tuy nhiên, ở đây cần lưu ý một số yếu tố quan trọng sau:

Một là, cần coi trọng yếu tố "sức kéo" của thị trường. Nói cách khác, quá trình chuyển một sáng chế thành một đổi mới trong thực tiễn bị chi phối chủ yếu bởi sức kéo của thị trường. Cũng có

trường hợp một đổi mới có thể khởi đầu bằng "lực đẩy" của công nghệ nhưng điều đó chỉ thành công khi nó đáp ứng được nhu cầu rõ ràng của thị trường hoặc giải quyết một số vấn đề kỹ thuật quan trọng.

Hai là, đổi mới là một quá trình tác động qua lại. Việc thiết kế thử nghiệm phải gắn kết chặt chẽ với khâu nghiên cứu thiết kế công nghiệp và sản xuất. Sự phản hồi giữa các khâu này là rất quan trọng.

Ba là, điều quan trọng đối với quá trình đổi mới là tinh thần kinh doanh - toàn bộ quá trình đổi mới sẽ thực hiện có kết quả nếu được lôi kéo bởi động lực kinh doanh và sự hứng thú.

Những cản trở đối với quá trình đổi mới trong khu vực DNV & N

Kinh nghiệm thực tiễn ở nhiều nước chỉ ra rằng, để tiến hành các đổi mới, DNV&N gặp không ít khó khăn, cản trở. Trong đó đáng lưu ý một số yếu tố sau: 1) Mức chi phí cho chọn lựa và thích nghi công nghệ mới thường lớn (so với khả năng của doanh nghiệp); 2) Khả

năng tiếp cận nguồn vốn mạo hiểm hoặc vốn "mồi" (seed money) thường rất hạn chế; 3) Khả năng quản lý yếu hoặc thiếu kinh nghiệm marketing; 4) Khó tìm được các chuyên gia kỹ thuật có tay nghề cao trong nội bộ và các chuyên gia bên ngoài; 5) Nguồn lực hạn chế để có thể theo dõi tình hình cạnh tranh, các thông tin về công nghệ mới, các tiêu chuẩn mới và các quy định luật pháp mới; 6) Thiếu thời gian và nguồn lực để vươn tới thị trường nước ngoài.

Đây là những khó khăn lớn cần phải tính tới khi thiết kế hệ thống các biện pháp chính sách và các hình thức tổ chức hỗ trợ các DNV & N thực hiện quá trình đổi mới.

Các hình thức hỗ trợ các DNV&N thực hiện quá trình đổi mới

Hình thức hỗ trợ về tư vấn: ở nhiều nước, để giúp các DNV&N, người ta đã tuyển chọn và hình thành mạng lưới các chuyên gia tư vấn kỹ thuật. Với đội



Vẫn còn nhiều doanh nghiệp công nghiệp sản xuất thủ công.
(Ảnh mang tính chất minh họa)

ngũ này, các DNV&N có thể nhận được các lời khuyên cụ thể, cả về công nghệ và kinh doanh để giải quyết những khó khăn của cơ sở. Phần chi phí trả công cho các chuyên gia tư vấn kỹ thuật được lấy từ Quỹ hỗ trợ tư vấn dành riêng cho các DNV&N. Đội ngũ chuyên gia tư vấn được tuyển chọn khá chặt chẽ theo các ngành nghề chuyên môn nhất định phù hợp với cơ cấu ngành nghề được xếp vào loại ưu tiên hỗ trợ trong từng giai đoạn của mỗi nước khác nhau.

Cơ chế hỗ trợ tài chính ở các giai đoạn đầu của quá trình đổi mới: Do nguồn vốn hạn chế, các DNV&N thường gặp khó khăn lớn để triển khai công tác nghiên cứu hoặc thực hiện các ý đồ đổi mới sản phẩm hoặc quy trình công nghệ. Bởi vậy, việc thực hiện một cơ chế chia sẻ rủi ro đối với các doanh nghiệp ở giai đoạn nghiên cứu này có tầm quan trọng đặc biệt. Tuy theo hoàn cảnh cụ thể của từng nước, người ta vận dụng các hình thức hỗ trợ với mức độ khác nhau. Chẳng hạn, ở Canada, mức tài trợ cho một dự án từ 5.000\$ đến 350.000\$ (tiền Canada) và có thể chiếm tới 50% chi phí được phép cho một dự án được duyệt. Đặc biệt, đối với các dự án tiền thương mại hoá, người ta còn áp dụng cơ chế hỗ trợ có thu hồi với mức lên tới 500.000\$ cho một dự án được duyệt. Cơ chế này thường áp dụng đối với những lĩnh vực công nghệ quan trọng, có tính chất ưu tiên đối với quốc gia như: Công nghệ sinh học, công nghệ thông tin, vật liệu tiên tiến...

Cơ chế phổ biến công nghệ và tăng cường năng lực đổi mới cho khu vực DNV&N: Theo hướng này, ở nhiều nước người ta đã vận dụng nhiều hình thức khá phong phú như: 1) Tổ chức cho các DNV&N tham quan các viện nghiên cứu, các trường đại học có những công nghệ mới muốn chuyển giao cho DNV&N hoặc thăm các doanh nghiệp đã áp dụng thành công các công nghệ mới hoặc các phương pháp quản lý tiên tiến; 2) Tổ chức các buổi hội thảo, các

cuộc triển lãm, trình diễn các công nghệ mới, các phương pháp quản lý đổi mới; 3) Tổ chức các dịch vụ cung cấp các thông tin tình báo về cạnh tranh và kinh doanh cho các chuyên gia cố vấn kỹ thuật, các doanh nghiệp có nhu cầu.

Hỗ trợ hình thành mạng lưới công nghệ: Để giúp DNV&N có điều kiện tiếp cận dễ dàng với các thông tin công nghệ - kinh doanh và các chuyên gia tư vấn phù hợp, trong khuôn khổ các chương trình hỗ trợ DNV&N, một số nước đã tài trợ cho việc hình thành và vận hành một mạng lưới công nghệ. Chẳng hạn ở Canada, mạng lưới này đã kết nối 360 chuyên gia tư vấn và hơn 1.000 tổ chức tham gia, bao gồm các phòng thí nghiệm, các viện nghiên cứu, các trường đại học, các cơ quan phát triển kinh tế. Với mạng lưới này, các DNV&N có thể nhận được những tư vấn liên quan tới nhiều lĩnh vực mà họ quan tâm như: Quản lý nguồn nhân lực; các thông tin về tiêu chuẩn, quy phạm; các khoá đào tạo về marketing, xuất khẩu; thông tin về môi trường; lập kế hoạch tài chính và kinh doanh; thông tin công nghệ... Nhờ việc ứng dụng công nghệ thông tin, người ta có thể cung cấp kịp thời những thông tin về khoa học, công nghệ, kinh doanh và nguồn lực cần thiết cho DNV &N để triển khai các dự án mà họ quan tâm. Có thể nói, với những cơ chế hỗ trợ đồng bộ nêu trên, DNV&N có thể nhận được sự trợ giúp trên nhiều phương diện như: Nhận được sự tư vấn hầu như miễn phí đối với nhu cầu đặt ra của doanh nghiệp; nhận được sự hỗ trợ tài chính ở những khâu còn có rủi ro về mặt công nghệ và thương mại; có điều kiện để tăng cường năng lực đổi mới của cơ sở dựa vào mạng lưới hỗ trợ công nghệ chung của quốc gia.

Một số bài học đáng lưu ý đối với việc hỗ trợ DNV&N thực hiện quá trình đổi mới công nghệ

Một là, thúc đẩy đổi mới công nghệ là một quá trình phức tạp. Đây không đơn giản chỉ là hỗ trợ về mặt nghiên

cứu khoa học mà còn phải phối hợp giải quyết đồng thời nhiều yếu tố có liên quan như tìm nguồn tài chính để thực thi dự án, tìm thị trường tiêu thụ sản phẩm mới... Muốn đổi mới thành công đòi hỏi phải có tinh thần kinh doanh để vượt qua những thất bại có thể xảy ra trong quá trình ứng dụng ban đầu.

Hai là, trong quá trình đổi mới, sức kéo của thị trường có tầm quan trọng đặc biệt. Có thể đầu tư nhiều thời gian và tiền của cho công tác nghiên cứu - triển khai và phát triển sản phẩm nhưng nếu như không nhìn rõ nhu cầu của thị trường thì ngay cả những sáng chế có ý nghĩa đặc biệt quan trọng cũng sẽ chỉ nằm trong "ngăn kéo" mà thôi.

Ba là, không bao giờ được xem nhẹ vai trò quan trọng của khâu truyền bá trong quá trình đổi mới. Các cơ chế chuyển giao công nghệ giữ vai trò then chốt trong việc truyền bá thông tin về công nghệ mới và kinh nghiệm thực tiễn liên quan tới quá trình đổi mới cho cán bộ nghiên cứu, cán bộ quản lý và giới kinh doanh.

Bốn là, đổi mới công nghệ đòi hỏi sự phối hợp nỗ lực của một mạng lưới các tổ chức, các nguồn lực và con người cùng hoạt động một cách có hiệu quả. Đặc biệt, đổi mới công nghệ phụ thuộc rất lớn vào yếu tố con người. Chính vì vậy, việc quản lý nhân sự trong quá trình thực hiện đổi mới có vai trò quyết định. Kinh nghiệm của những doanh nghiệp đổi mới thành công chỉ ra rằng, chính họ đã khéo kết hợp đồng thời cả 3 yếu tố: Tìm được một ekip nghiên cứu mạnh; tìm được nguồn vốn nhân rồi để thực thi dự án; tìm được thị trường tiêu thụ sản phẩm mới.

Năm là, đổi mới công nghệ thành công luôn đòi hỏi có người đi tiên phong - họ là những người sớm nhận ra giá trị của công nghệ mới và có những nỗ lực đi đầu trong ứng dụng công nghệ mới. Nhờ vậy, nhiều công nghệ mới được phổ biến, nhân rộng trong thực tiễn. Điều này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với DNV &N. ■
(nguồn: tchdtkh.org)